

VIETNAM WEEKLY

[Điểm nhấn thị trường]

VNINDEX tăng 5.77 điểm, tương ứng mức tăng 0.42%, so với mốc đóng cửa của tuần trước. Khối lượng giao dịch tăng nhẹ so với tuần trước.

[Cập nhật công ty]

BWE, HHV, GAS

[Nhận định xu hướng]

Xu hướng ngắn hạn của VNINDEX có thể được điều chỉnh về trạng thái trung tính trước khi có tín hiệu xác nhận rõ nét hơn với 1 phiên tăng hoặc giảm mạnh trong tuần sau.

TUẦN 23-27/06

	Chỉ số	Thay đổi (%, bp)
VNINDEX	1,371.44	+1.64
VN30	1,475.89	+2.84
HĐTL VN30F1M	1,460.00	+2.51
HNXINDEX	227.81	+0.33
HNX30	468.11	-0.09
UPCOM	100.62	+1.23
USD/VND	26,069	-0.2
Lợi suất TPCP 10 năm (%)	3.21	+0.02
Lãi suất qua đêm (%)	4.78	3.61
Dầu (WTI, \$)	65.81	-13
Vàng (LME, \$)	3,287.50	-2.4



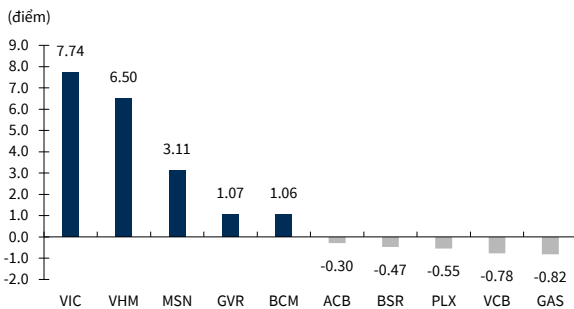
Điểm nhấn thị trường

Chỉ số, nhóm ngành, khối ngoại và phái sinh

VNINDEX có xu hướng tăng trong tuần qua, +5.77 điểm tương ứng +0.42%, với thanh khoản tăng nhẹ. Quản lý & phát triển bất động sản, thực phẩm là các nhóm ngành có mức tăng rõ nét nhất trong tuần. Khối ngoại có động thái khá trung tính khi bán ròng chỉ 41 tỷ đồng, tập trung ở các mã VIC, STB, và VPB; trong khi tự doanh mua ròng mạnh ở mức 2,295 tỷ đồng.

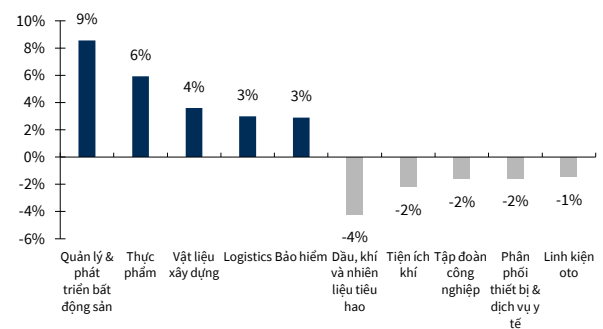
Ở một khía cạnh khác, khối ngoại mua ròng 129 HĐTL VN30F1M trong tuần qua và đang duy trì vị thế mua lũy kế 8,261 hợp đồng. Tự doanh mua ròng 5,446 hợp đồng và đang duy trì vị thế bán lũy kế 3,176 hợp đồng.

Cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VNINDEX trong tuần



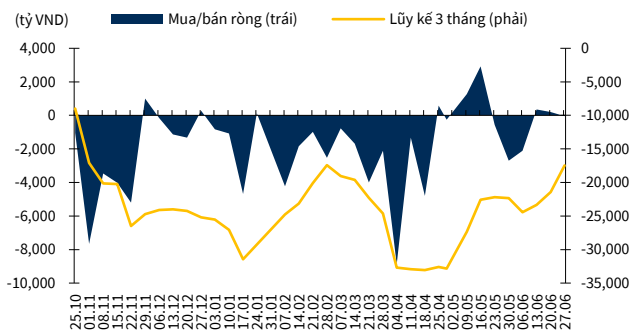
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Biến động nhóm ngành trong tuần



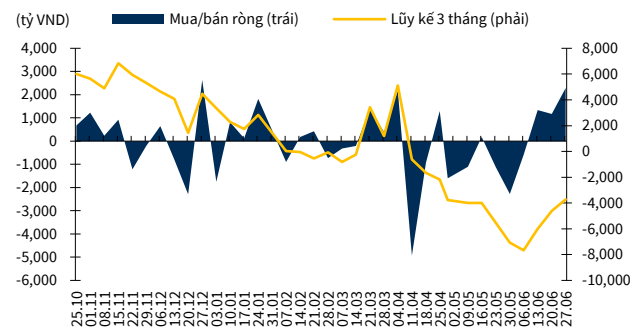
Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Giá trị mua/bán ròng của khối ngoại theo tuần



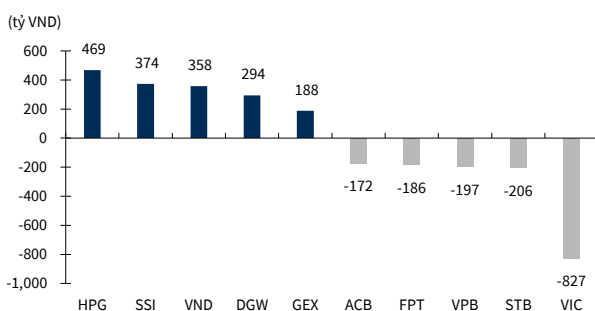
Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Giá trị mua/bán ròng của tự doanh theo tuần



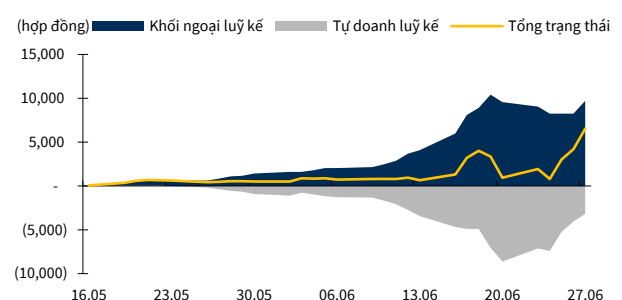
Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Cổ phiếu khối ngoại mua/bán nhiều nhất trong tuần



Nguồn: FiinPro, KB Securities Vietnam

Mua/bán lũy kế HĐTL VN30F1M của khối ngoại & tự doanh



Nguồn: HNX, KB Securities Vietnam

CTCP Biwase (BWE)

Tăng giá nước trì hoãn so với dự kiến

23/06/2025

Chuyên viên phân tích Nguyễn Việt Anh
anhnv3@kbsec.com.vn
(+84) 24-7303-5333

Doanh thu 1Q/25 tăng 17% YoY trong khi LNST giảm 9% YoY do chi phí tài chính gia tăng

Doanh thu 1Q2025 đạt 924 tỷ VND (17% YoY/-22% QoQ) và lợi nhuận sau thuế đạt 163 tỷ VND (-9% YoY/6.5% QoQ) do chi phí tài chính gia tăng. Sản lượng nước cung cấp giảm nhẹ, đạt 45 triệu m3 do nhà máy nước Long An đã đi vào hoạt động tối đa công suất và không đóng góp vào tăng trưởng.

Sản lượng nước khu vực Bình Dương duy trì ổn định dù bất ổn thương mại

Chúng tôi hạ tăng trưởng sản lượng nước giai đoạn 2025/2026 còn 0% do lo ngại tác động của thuế quan ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất của doanh nghiệp và nhu cầu sử dụng nước sạch tỉnh Bình Dương. Từ 2027 trở đi, khó khăn của doanh nghiệp được giảm bớt, tiêu thụ nước sạch sẽ tăng trưởng bền vững 1%. Doanh thu và lợi nhuận gộp mảng cấp nước đạt 2,638 và 1,492 tỷ VND, giảm 7% và 10% so với dự báo trước đó.

Biwase tăng góp vốn vào CTCP Nước Vĩnh Long lên 33.7%

Việc tăng sở hữu tại CTCP Nước Vĩnh Long cho phép công suất cung cấp nước của BWE được gia tăng, qua đó đóng góp vào tăng trưởng lợi nhuận từ công ty liên kết, đạt 153 tỷ VND (250% YoY).

Khung giá nước trong 2025 giữ nguyên so với năm 2023 và 2024

Giá bán nước được giữ nguyên cho năm 2025. Chúng tôi duy trì mức giá hiện tại sang 2026 và áp dụng mức tăng 1% mỗi năm kể từ 2027 để phản ánh khả năng chi trả thấp hơn của khách hàng do tác động thuế quan.

Khuyến nghị TRUNG LẬP với giá mục tiêu 51,800 VNĐ/cổ phiếu

Kết hợp 2 phương pháp định giá FCF và EV/EBITDA, KBSV khuyến nghị TRUNG LẬP với BWE, giá mục tiêu 51,800 VND, tương đương với mức lợi suất kỳ vọng 8.7% so với giá đóng cửa ngày 20/06/2025.

Trung lập thay đổi

Giá mục tiêu	VND 51,800
Tăng/giảm (%)	8.7%
Giá hiện tại (20/06/2025)	VND 47,650
Giá mục tiêu đồng thuận	VND 66,800
Vốn hóa thị trường	10.4/0.4
(nghìn tỷ VND/ tỷ USD)	

Dữ liệu giao dịch

Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	28.4%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VND/triệu USD)	5.6/0.2
Sở hữu nước ngoài (%)	11.6%
Cổ đông lớn	CTCP TDM Water (37%)

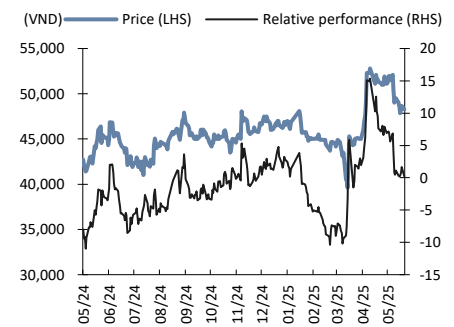
Biến động giá cổ phiếu

(%)	YTD	1M	3M	12M
Tuyệt đối	4.5	-4.5	10.9	10.4
Tương đối	1.5	-13.1	10.2	6.5

Dự phóng KQKD & định giá

FY-end	2023	2024	2025F	2026F
Doanh số thuần (tỷ VND)	3,526	3,959	4,150	4,242
Lãi/(lỗ) từ HĐKD (tỷ VND)	980	1,050	1,037	1,038
Lợi nhuận của CĐ công ty mẹ (tỷ VND)	682	661	737	801
EPS (VND)	2,902	2,411	2,691	2,925
Tăng trưởng EPS (%)	-9.2	-16.9	11.6	8.7
P/E (x)	16.9	20.4	17.7	15.6
P/B (x)	2.0	2.1	1.8	1.6
ROE (%)	13.7	12.0	12.2	12.4
Tỷ suất cổ tức (%)	2.7	2.6	2.9	3.9

Nguồn: Fiinpro, KBSV



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Nhà đầu tư xem báo cáo đầy đủ [TẠI ĐÂY](#)

BÁO CÁO NGẮN CƠ HỘI ĐẦU TƯ

24/06/2025

CTCP Đầu tư hạ tầng giao thông Đèo Cả (HHV)

Hưởng lợi từ đầu tư công mạnh mẽ

Chuyên viên phân tích Nguyễn Ngọc Anh
(+84) 24-7303-5333 anhntn@kbsec.com.vn

Mua

Giá mục tiêu	14,500 VND
Vùng hỗ trợ/Điểm mua 1	11,800 – 12,100
Lợi nhuận kỳ vọng 1	20%+
Vùng hỗ trợ/Điểm mua 2	10,800 – 11,300
Lợi nhuận kỳ vọng 2	28%+

Lưu ý:

Nhà đầu tư cần kết hợp nhận định xu hướng thị trường chung, mức độ hấp dẫn của các điểm nhấn đầu tư và khẩu vị rủi ro của mình để quản lý tỷ trọng tại từng điểm mua cho phù hợp.

Do việc xác định mỗi điểm mua được dựa trên các khung thời gian khác nhau nên chúng tôi không đưa ra mức dừng lỗ cố định. Nhìn chung, mức dừng lỗ nên được đặt chặt hơn cho điểm mua gần (5-7%) và rộng hơn cho điểm mua xa

Hoạt động kinh doanh

TCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả (HHV) là doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực xây dựng và vận hành hạ tầng giao thông tại Việt Nam. HHV đã đầu tư và thi công hơn 31 km đường hầm, 472 km cao tốc và quốc lộ, đồng thời đang quản lý vận hành 18 trạm thu phí trên toàn quốc.

Tương quan mặt bằng giá

Hiện HHV đang được thị trường định giá P/B nằm dưới 0.8 lần độ lệch chuẩn so với mức trung bình 4 năm. Với tiềm năng tăng trưởng ổn định đến từ cả mảng thu phí BOT và xây lắp, chúng tôi kỳ vọng ROE 2025/2026 của HHV sẽ đạt 4.8%/5.7%. P/B của doanh nghiệp kỳ vọng sẽ được thị trường tái định giá ở vùng 0.55, tương đương với mức giá mục tiêu 14,500 VND

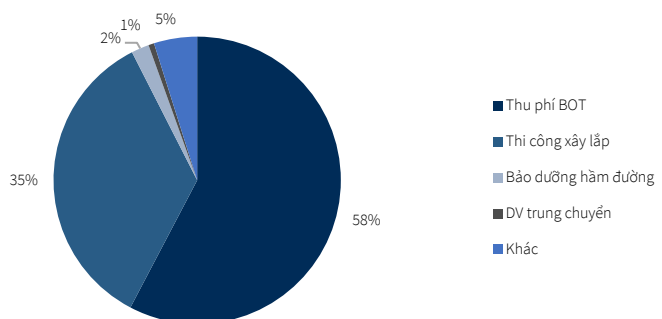
ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

Các dự án BOT đem lại dòng tiền tăng trưởng ổn định cho HHV với (1) khả năng trúng thầu dự án mới cao trong bối cảnh chính phủ đẩy mạnh đầu tư công, (2) tăng trưởng lưu lượng xe ổn định trung bình 5-10%/năm và (3) mức thu phí dự kiến tăng khoảng 10% sau mỗi 4 năm

Backlog xây lắp cuối 2024 đạt 3,996 tỷ VND (+9.5% yoy), đảm bảo nguồn công việc cho HHV trong 2 – 3 năm tới

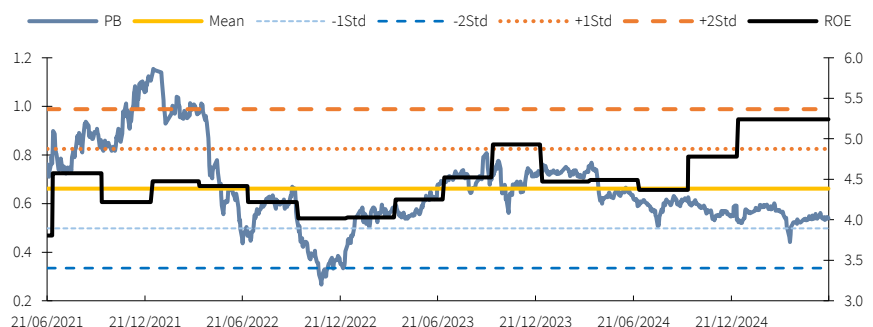
Cơ hội lớn từ các dự án đường sắt. Theo quy hoạch, các dự án đường sắt dự kiến triển khai tới 2050 sẽ đem lại nguồn cơ hội công việc lớn trong dài hạn cho HHV khi là một trong những doanh nghiệp dẫn đầu trong lĩnh vực xây dựng hạ tầng giao thông tại Việt Nam

Cơ cấu doanh thu 2024



Nguồn: Báo cáo công ty, KB Securities Vietnam

Diễn biến P/B và ROE của doanh nghiệp



Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Nhà đầu tư xem báo cáo đầy đủ [TẠI ĐÂY](#)

CTCP TCT Khí Việt Nam (GAS)

LNG sẽ hỗ trợ tăng trưởng doanh thu từ 2026

27/06/2025

Chuyên viên phân tích Nguyễn Việt Anh
anhnv3@kbsec.com.vn
(+84) 24-7303-5333

Doanh thu mảng khí khô tăng trưởng tốt nhờ bắt đầu sử dụng LNG

Doanh thu và lợi nhuận sau thuế 1Q25 đạt 25,675 và 2,763 tỷ VND (10% /9% YoY), nhờ tăng trưởng sản lượng mảng khí khô và LNG khi nhà máy điện Phú Mỹ bắt đầu sử dụng LNG phát điện trong mùa cao điểm. Mảng kinh doanh khí LPG tiếp tục là trụ cột đóng góp doanh thu (chiếm tỷ trọng 52%), đạt 13,325 tỷ VND (+2% YoY).

Cước phí tái hóa và vận chuyển LNG được xác định rõ kỳ vọng mang lại lợi ích ngay từ 2025

Mức giá vận chuyển tái hóa khí được xác định là 2.59 USD/mmBTU, củng cố triển vọng dài hạn của PV GAS với vai trò dẫn đầu trong lĩnh vực cung cấp và phân phối khí LNG. Doanh thu và sản lượng cung cấp LNG vào năm 2025/2026 lần lượt là 9,032/23,100 tỷ VND (60%/156% YoY) và 261/1,065 triệu m³ (36%/171% YoY).

Giá dầu và giá LNG dự kiến duy trì ổn định trong 2025-2026, hỗ trợ cho tăng trưởng tiêu thụ

Giá dầu bình quân năm 2025 là 65 USD/thùng do: i) Căng thẳng hạ nhiệt làm giảm giá dầu, ii) triển vọng kinh tế kém khả quan hơn của Trung Quốc kéo theo nhu cầu dầu mỏ suy giảm do căng thẳng thương mại với Mỹ duy trì. Giá LNG duy trì mức 14 USD/mmBTU nhờ cân bằng cung cầu được duy trì.

Tỷ suất tiền mặt/vốn hóa tương đương trung bình lịch sử

Cổ phiếu đang được định giá phù hợp với tỷ lệ tiền mặt ròng/vốn hóa đang ở mức trung bình 5 năm. Trong năm 2025, công ty dự kiến chi trả cổ tức với tỷ lệ là 18.5% ~ lợi suất 3%.

Khuyến nghị TRUNG LẬP với giá mục tiêu 68,100 VNĐ/cổ phiếu

Trong ngắn hạn, mức tăng thị giá đã phản ánh đầy đủ các thông tin tích cực của doanh nghiệp, trong khi rủi ro cần được đánh giá và cân nhắc trước khi đầu tư. Kết hợp 2 phương pháp FCFF và EV/EBITDA để định giá cổ phiếu GAS, chúng tôi đưa ra khuyến nghị TRUNG LẬP với mức giá mục tiêu 68,100 VNĐ/cổ phiếu, tương ứng mức thay đổi 0.1% so với giá đóng cửa ngày 27/06/2025.

Trung lập thay đổi

Giá mục tiêu	VND 68,100
Tăng/giảm (%)	0.1%
Giá hiện tại (27/06/2025)	VND 68,000
Giá mục tiêu đồng thuận	70,658 VND
Vốn hóa thị trường (nghìn tỷ VND/ tỷ USD)	161.9/6.5

Dự phóng KQKD & định giá

FY-end	2023	2024	2025F	2026F
Doanh số thuần (tỷ VND)	90,014	103,604	104,982	123,444
Lãi/(lỗ) từ HĐKD (tỷ VND)	12,906	12,042	11,942	15,465
Lợi nhuận của CĐ công ty mẹ (tỷ VND)	11,606	10,398	10,330	13,306
EPS (VND)	4,972	4,354	4,326	5,571
Tăng trưởng EPS (%)	-20.8	-12.4	-0.7	28.8
P/E (x)	13.4	15.3	15.4	11.6
P/B (x)	2.4	2.6	2.4	2.0
ROE (%)	18.1	17.2	15.6	17.8
Tỷ suất cổ tức (%)	4.7	8.9	3.0	3.1

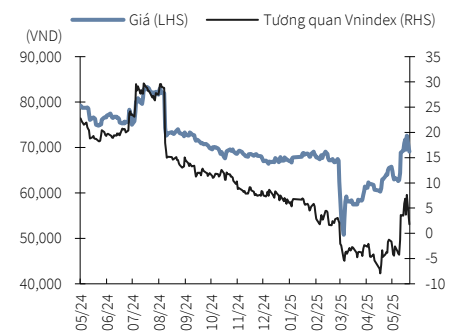
Nguồn: Fiiopro, KBSV

Dữ liệu giao dịch

Tỷ lệ CP tự do chuyển nhượng	4.2%
GTGD TB 3 tháng (tỷ VND/triệu USD)	4,092/164
Sở hữu nước ngoài (%)	0.8%
Cổ đông lớn	PVN (95.8%)

Biến động giá cổ phiếu

(%)	YTD	1M	3M	12M
Tuyệt đối	1.5	6.3	3.4	-2.5
Tương đối	-6.4	3.8	-1.1	-9.1



Nguồn: Bloomberg, KBSV

Nhà đầu tư xem báo cáo đầy đủ [TẠI ĐÂY](#)

Quan điểm kỹ thuật

Xu hướng & Hành động

Chỉ số VNINDEX



Nguồn: Trading View, KB Securities Vietnam

	Chỉ báo	Nhận định xu hướng	Hành động
Ngắn hạn (Dưới 3 tháng)	Xanh đậm	Khả năng tăng điểm cao	Mua mạnh
	Xanh nhạt	Khả năng tăng điểm vừa phải	Mua từng phần
	Vàng	Xu hướng trung tính	Mua/Bán trading
	Cam	Khả năng giảm điểm vừa phải	Bán từng phần
	Đỏ	Khả năng giảm điểm cao	Bán mạnh

Ngưỡng kỹ thuật

Kháng cự xa: 1435 (+10)

Kháng cự gần: 1395 (+10)

Hỗ trợ gần: 1330 (+5)

Hỗ trợ xa: 1300 (+10)

VNINDEX tiếp tục cho thấy sự chiếm ưu thế của bên mua với một cây nến tuần tăng điểm tích cực bất chấp khối lượng khớp lệnh có phần giảm sút. Trên khung ngày, nhịp tăng của chỉ số chủ yếu được khởi tạo trong 2 phiên giao dịch đầu tuần trước khi chuyển sang trạng thái giằng co tích lũy với thanh khoản ở mức thấp. Dòng tiền phân hoá sâu sắc giữa các nhóm ngành, cho thấy chưa có sự đồng thuận cao trên thị trường nhưng cũng chưa xuất hiện hiện tượng phân phối tiêu cực. Như vậy, xu hướng ngắn hạn của VNINDEX có thể được điều chỉnh về trạng thái trung tính trước khi có tín hiệu xác nhận rõ nét hơn với 1 phiên tăng hoặc giảm mạnh trong tuần sau.

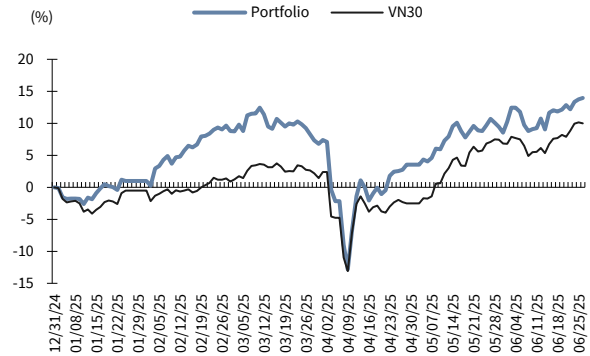
(Ghi chú: NĐT có thể dựa theo nhận định xu hướng thị trường để tham khảo khuyến nghị hành động tương ứng trong bảng phía trên)

Danh mục đầu tư mẫu

Phương pháp tiếp cận:

- Danh mục tập hợp các cổ phiếu tiềm năng nhất được KBSV lựa chọn và tái cơ cấu theo tháng (NĐT có thể liên hệ với bộ phận môi giới để nhận danh mục sớm nhất vào đầu tháng).
- Thời gian khuyến nghị nắm giữ trong 3-6 tháng với mục đích mang lại hiệu suất vượt trội so với chỉ số VN30.
- Ngưỡng cắt lỗ cần được cân nhắc cho mỗi mã là -15%.
- Danh mục giả định luôn duy trì tỷ trọng 100% là cổ phiếu với trọng số được phân bổ đều giữa các mã.

So sánh hiệu suất với VN30 Index



Danh mục đầu tư mẫu

Mã	Giá mục tiêu	Giá đóng cửa tuần	Lãi/Lỗ từ đầu tháng	PE 2025 Fw	Tăng trưởng LNST 2025 Est	Điểm nhấn đầu tư	Link báo cáo
TCB	35,600	33,950	11.7%	9.7	15.0%	- Chất lượng tài sản thuộc nhóm top đầu ngành ngân hàng - Là 1 trong số những ngân hàng hưởng lợi rõ nhất từ sự phục hồi của thị trường bất động sản - Kỳ vọng IPO TCBS sẽ diễn ra trong năm 2025	TCB
VCI	43,000	35,450	-0.6%	N/A	N/A	- Thanh khoản thị trường chung hồi phục nhờ nền thấp 2024 - Kỳ vọng nâng hạng thị trường theo FTSE Russell sẽ tác động tích cực đến dòng vốn khối ngoại - Thị phần môi giới đang có xu hướng cải thiện	VCI
VNM	65,300	57,800	3.1%	12.8	-2.0%	- Đầu tư mạnh mẽ vào phát triển và tái định vị thương hiệu cao cấp đang cho thấy sự cải thiện - Doanh nghiệp có tỷ suất cổ tức hấp dẫn ở mức 7.9% - Tập trung chính vào thị trường nội địa nên hạn chế được tác động tiêu cực của thuế quan	VNM
FPT	151,900	111,300	-0.3%	18.1	19.2%	- Xu hướng chuyển đổi số toàn cầu tạo động lực tăng trưởng cho mảng CNTT năm 2025 ước đạt 22% - Dự án đầu tư vào AI tại Nhật Bản dự kiến đem về doanh thu 100 triệu USD với tỷ suất EBITDA 50% - Mảng giáo dục tạo lợi thế cạnh tranh về nguồn nhân lực trong dài hạn cho FPT, đồng thời đóng góp vào tăng trưởng tổng doanh thu của tập đoàn	FPT
PC1	30,600	21,900	0.5%	16.1	7.4%	- Mảng EPC tạo điểm nhấn tích cực nhờ việc thúc đẩy đầu tư công và Quy hoạch Điện VIII - Mảng điện có tiềm năng tăng trưởng nhờ 2 dự án Bảo Lạc A, Thượng Hà dự kiến khai thác từ 2026 - Phát triển KCN là động lực tăng trưởng trong trung và dài hạn của PC1 với gần 400 ha đất KCN tại Hà Nam, Hải Phòng, Bắc Giang, dự kiến có thể bắt đầu cho thuê từ 2026	PC1
VND	19,200	17,200	6.1%	N/A	N/A	- Thanh khoản thị trường chung hồi phục nhờ nền thấp 2024 - Kỳ vọng nâng hạng thị trường theo FTSE Russell sẽ tác động tích cực đến dòng vốn khối ngoại - Kỳ vọng các dự án của Trung Nam dần được tháo gỡ vướng mắc pháp lý	VND
VCG	25,000	22,000	-2.1%	10.6	19.2%	- Lượng backlog xây dựng lớn, đảm bảo tăng trưởng doanh thu trong 2 năm tới - VCG với hồ sơ năng lực tốt có lợi thế cạnh tranh khi đấu thầu các dự án đầu tư công. - VCG dự kiến bán buôn 1 phần dự án Cát Bà Amatina	VCG
HPG	35,600	22,850	4.9%	10.6	19.2%	- BĐS hồi phục, đầu tư công được đẩy mạnh và AD được phê duyệt giúp sản lượng tiêu thụ 25/26 ước tăng 27%/23% - Kỳ vọng giá quặng sắt, than cốc giảm trong 2025, tác động tích cực lên biên của HPG - Giai đoạn 2 DQ2 đi vào hoạt động từ 1Q2026, 2 lò cao lớn giúp tối ưu chi phí sản xuất	HPG

Nguồn: KB Securities Vietnam

Diễn biến dòng tiền

Diễn biến dòng tiền ngoại ra vào các thị trường (Triệu USD)

Country	Date	Daily	WTD	MTD	QTD	YTD	12M	YoY Lvl
Equity								
Asia (11)								
China	31MAR2025			+4,271.5	+8,605.6	+8,605.6	+19,065.2	
India	25JUN2025	-99.5	-814.6	+369.0	+3,377.9	-10,158.9	-10,147.5	-21,086.4
Indonesia	26JUN2025	+125.0	-5.8	-489.3	-1,385.3	-3,214.9	-1,739.7	+24.7
Japan	20JUN2025		-3,588.9	+941.0	+39,848.4	+2,502.4	-33,758.3	-55,201.3
Malaysia	25JUN2025	-12.0	-26.0	-355.1	-535.2	-2,777.1	-3,575.0	-3,803.8
Philippines	27JUN2025	-.1	-19.7	-73.8	-387.1	-596.4	-477.3	+446.1
S. Korea	27JUN2025	-796.2	-1,355.1	+2,500.3	-3,567.4	-8,876.4	-23,658.9	-42,952.8
Sri Lanka	26JUN2025	-2.1	-2.8	-4.8	-1.7	-37.5	-41.1	-22.3
Taiwan	27JUN2025	+1,194.2	+4,836.0	+5,117.5	+12,514.9	-5,774.6	-29,704.6	-29,424.5
Thailand	26JUN2025	+23.6	+140.2	-212.8	-1,133.6	-2,305.6	-3,278.5	+2,233.1
Vietnam	26JUN2025	+.2	+1.3	-67.9	-561.6	-1,565.8	-3,238.2	-740.5
Americas (5)								
Brazil	24JUN2025	+182.6	+234.9	+787.9	+2,685.5	+4,532.2	+6,101.0	+7,878.4
Canada	30APR2025			+8,268.8	+8,268.8	-20,058.8	-26,076.2	-10,191.8
Chile	31MAR2025				-290.1	-290.1	-1,242.6	+21.0
Colombia	31MAR2025				+180.9	+180.9	+249.2	+717.1
United States	30APR2025			-18,821.0	-18,821.0	+4,765.0	+442,063.0	+562,266.0
EMEA (21)								
Bulgaria	30APR2025			+10.9	+10.9	+6.0	-24.3	+28.3
Czech Republic	30APR2025			+21.3	+21.3	-738.3	+1,771.1	-474.6
Dubai	26JUN2025	+25.0	+68.5	-14.8	+420.0	+763.4	+1,028.7	+220.7
Euro Area	30APR2025			-13,683.8	-13,683.8	+44,300.9	+387,156.0	+167,753.7
France	30APR2025			+417.0	+412.0	-11,354.0	+10,144.0	+6,932.0

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

Diễn biến giao dịch của các quỹ ETFs (Triệu USD)

Name	1D Flow (M USD)	1W Flow (M USD)	1M Flow (M USD)	3M Flow (M USD)	YTD Flow (M USD)	1Y Flow 1 (M USD)	3Y Flow (M USD)
Minimum	-5.47	-5.47	-18.57	-61.71	-124.16	-246.71	-442.13
Maximum	.00	.37	.57	+2.17	+3.26	+17.70	+63.35
Average	-.25	-.52	-1.67	-5.87	-11.62	-24.90	-18.70
Median	.00	.00	.00	-.18	-.15	-.03	.00
Sum	-6.61	-13.43	-43.43	-152.55	-302.06	-647.36	-486.12
1) KIM Growth VN30 ETF	.00	.00	-1.74	-.60	+1.17	+17.70	+63.35
2) MAFN VN30 ETF	.00	-.54	-.14	+23	+3.26	+15.10	+6.32
3) DCVFMVN Mid Cap ETF	.00	+37	+33	-.22	-.69	+2.59	+9.75
4) KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	.00	.00	.00	-.28	-.28	+1.46	+1.46
5) Global X MSCI Vietnam ETF	.00	.00	.00	+2.17	+1.10	+1.10	+8.00
6) Premia Vietnam ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00	-7.07
7) CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00	-2.38
8) Korea Investment & Securities KI...	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
9) Korea Investment & Securities KI...	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
10) Korea Investment & Securities KI...	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
11) Korea Investment & Securities KI...	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
12) IPAAM VN100 ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
13) VinaCapital VN100 ETF	.00	.00	.00	.00	.00	.00	.00
14) SSIAM VN30 ETF	.00	.00	.00	-.73	-.73	-.07	+2.33
15) SSIAM VN50 ETF	.00	.00	-.16	-.45	-.45	-.45	-6.40
16) Premia Vietnam ETF	.00	.00	-.33	-.02	-.02	-.72	-12.65
17) CGS Fullgoal Vietnam 30 Sector Ca...	-.30	-.30	-.50	-.69	-1.59	-1.51	-6.33
18) KIM Growth VNFINSELECT ETF	.00	.00	.00	-1.47	-1.47	-3.10	+6.01
19) MAFN VNDIAMOND ETF	.00	+16	+57	-.13	-.45	-4.22	+7.47
20) SSIAM VNFIN LEAD ETF	.00	.00	-1.63	-2.06	-4.45	-14.24	-129.79
21) Xtrackers FTSE Vietnam Swap UCL...	.00	.00	-4.52	-17.12	-23.71	-54.43	+48.59
22) KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Syn...	.00	.00	.00	.00	.00	-55.38	+24.79
23) DCVFMVN30 ETF Fund	.00	-1.18	-5.91	-19.73	-51.11	-76.01	-138.03
24) DCVFMVN Diamond ETF	.00	-2.13	-8.81	-18.23	-35.01	-112.56	-442.13
25) VanEck Vietnam ETF	-5.47	-5.47	-2.02	-31.50	-63.45	-115.91	+57.85
26) Fubon FTSE Vietnam ETF	-.84	-4.33	-18.57	-61.71	-124.16	-246.71	+22.73

Nguồn: Bloomberg, KB Securities Vietnam

KHOÍ PHÂN TÍCH CÔNG TY CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM

Khối phân tích

research@kbsec.com.vn

Nguyễn Xuân Bình – Giám đốc phân tích

binhnx@kbsec.com.vn

Tài chính

Nguyễn Anh Tùng – Trưởng nhóm

tungna@kbsec.com.vn

Phạm Phương Linh – Chuyên viên phân tích

linhpp@kbsec.com.vn

Hàng tiêu dùng

Nguyễn Đức Quân – Chuyên viên phân tích

quannd@kbsec.com.vn

Nguyễn Hoàng Duy Anh – Chuyên viên phân tích

anhnhd@kbsec.com.vn

Bất động sản

Phạm Hoàng Bảo Nga – Trưởng nhóm

ngaphb@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Trang – Chuyên viên phân tích

trangnt6@kbsec.com.vn

Công nghiệp & Nguyên vật liệu

Nguyễn Dương Nguyên – Chuyên viên cao cấp

nguyennd1@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Ngọc Anh – Chuyên viên phân tích

anhntn@kbsec.com.vn

Vĩ mô & Chiến lược

Trần Đức Anh – Giám đốc vĩ mô & chiến lược

anhtd@kbsec.com.vn

Nghiêm Sỹ Tiến – Chuyên viên phân tích

tienss@kbsec.com.vn

Nguyễn Đình Thuận – Chuyên viên phân tích

thuannd@kbsec.com.vn

Năng lượng, Tiện ích & Công nghệ

Nguyễn Việt Anh – Chuyên viên phân tích

anhnv3@kbsec.com.vn

Bộ phận Hỗ trợ

Nguyễn Cẩm Thơ – Chuyên viên hỗ trợ

thonc@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Hương – Chuyên viên hỗ trợ

huongnt3@kbsec.com.vn

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng 16&17, Tháp 2, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, Quận Ba Đình, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Văn phòng, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, TP Hà Nội

Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 21, Tòa nhà Vietinbank, số 93 - 95 Hàm Nghi, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, số 37 Tôn Đức Thắng, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

LIÊN HỆ

Hotline: 1900 1711

Email: info@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn

Hệ thống khuyến nghị

Hệ thống khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

(Dựa trên kỳ vọng tăng giá trong 6 tháng tới)

Mua:	Trung lập:	Bán:
+15% hoặc cao hơn	trong khoảng +15% và -15%	-15% hoặc thấp hơn

Hệ thống khuyến nghị đầu tư ngành

(Dựa trên đánh giá triển vọng trong 6 tháng tới)

Tích cực:	Trung lập:	Tiêu cực:
Vượt trội hơn thị trường	Phù hợp thị trường	Kém hơn thị trường

Ý kiến trong báo cáo này phản ánh đánh giá chuyên môn của (các) chuyên viên phân tích kể từ ngày phát hành và dựa trên thông tin, dữ liệu thu được từ các nguồn mà KBSV cho là đáng tin cậy. KBSV không tuyên bố rằng thông tin, dữ liệu là chính xác hoặc đầy đủ và các quan điểm được trình bày trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Khách hàng nên độc lập cân nhắc hoàn cảnh, mục tiêu cụ thể của riêng mình và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đầu tư của mình. Chúng tôi sẽ không có trách nhiệm đối với các khoản đầu tư hoặc kết quả của chúng. Những tài liệu này là bản quyền của KBSV và không được sao chép, phân phối lại hoặc sửa đổi mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KBSV. Nhận xét và quan điểm trong báo cáo này có tính chất chung, chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.